

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ ngày 18/08/2025 - 31/08/2025)																						
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/	Tuần 01								Tuần 02								Ghi chú
					buổi	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN			
						18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	31/8			
3	BTSCOTO K41B (Lớp 12A8)	GVGB	Văn hóa																			
3	BTSCOTO K41B (Lớp 12A8)	T/Phúc	MD 26	Thực tập tại cơ sở sản xuất (tại X/ODA)	8			X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C					X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C					
3	BTSCOTO K41B (Lớp 12A8)	T/Hiệu	MD 13	GIA CÔNG CHI THIẾT BẢNG DỤNG CỤ CÀM TAY	8	X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S						X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S								
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 11A12)	GVGB	Văn hóa																			
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 11A12)	T/Hiệp	MD 16	BT&SC CCTK-TT VÀ BPCĐ CỦA Đ/CƠ	8			X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S						X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S						
4	BTSCOTO K42B1 (Lớp 11A12)	T/Phúc	MD 17	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống phân phối khí	8	X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C						X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C								
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	GVGB	Văn hóa																			
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	T/K.Quang	MH 12	An toàn lao động	5		208-S															
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	T/K.Quang	MH 12	Thi kết thúc môn	2									308-S					An toàn lao động			
5	BTSCOTO K42B2 (Lớp 11A13)	T/Hiệu	MD 13	Gia công chi tiết và cụm chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	8			X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C					X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S					
	BTSCOTO K43B1 (Lớp 10)	T/Tiến	MH 08	Kỹ thuật điện - điện tử	5	X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S						X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S							
	BTSCOTO K43B1 (Lớp 10)	T/K.Quang	MH 09	Vật liệu cơ khí	5			308-S	308-S	308-S						308-S	308-S					
	BTSCOTO K43B2 (Lớp 10)	T/Long	MH 12	An toàn vệ sinh lao động	5			X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S				X/OTO (T2.2-D) - S		X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S					
	BTSCOTO K43B2 (Lớp 10)	T/K.Quang	MH 09	Vật liệu cơ khí	5	308-S							308-S		308-S							
8	CGKL CB-K14A1	T/Thiết	MD07 -	Cắt gọt kim loại CNC 2: Chế tạo hoàn thiện các chi tiết và cụm chi tiết trên máy tiện CNC (2 trực)	8	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C					X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C							
8	CGKL CB-K14A1	T/Thực	MD07 -	Cắt gọt kim loại CNC 2: Chế tạo hoàn thiện các chi tiết và cụm chi tiết trên máy tiện CNC (2 trực)	8				X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S					X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S						
9	CGKL CB-K15A1 (CLC)	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5	105-S	105-S						105-S	105-S								
9	CGKL CB-K15A1 (CLC)	T/Hoàn	MD04	Chế tạo đồng bộ các chi tiết, cụm chi tiết máy trên máy Tiện – Phay vạn năng	8			X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C					X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C					
9	CGKL CB-K15A2	C/Tâm	MH 01	Thi kết thúc môn	2			102-C											Giáo dục chính trị			
9	CGKL CB-K15A2	C/T.Xuân	MH 01	Thi kết thúc môn	2			102-C											Giáo dục chính trị			
9	CGKL CB-K15A2	T/H.Thiết	MH 17	Thi kết thúc môn	2		305-S												Cơ sở công nghệ chế tạo máy			
9	CGKL CB-K15A2	T/Tấn	MD 19	Tiện trụ trong	8				X/CGKL (ODA) - S	X/CGKL (ODA) - S					X/CGKL (ODA) - S	X/CGKL (ODA) - S						
9	CGKL CB-K15A2	C/Phương	MH 02	Pháp luật	5	102-S							207-S	207-S	207-S							
11	CGKL K41B (Lớp 12A9)	GVGB	Văn hóa																			
11	CGKL K41B (Lớp 12A9)	K.CNCK	MD 23	Thực tập tốt nghiệp																		
11	CGKL K41B (Lớp 12A9)	T/V.Hưng	MD 22	Tổ chức, quản lý sản xuất	8								P.TKCK 2 (ODA) - S	P.TKCK 2 (ODA) - S								
12	CGKL K42B1 (Lớp 11A14)	GVGB	Văn hóa																			
12	CGKL K42B1 (Lớp 11A14)	K.CNCK		Nghi hè		hè	hè	hè	hè	hè			hè	hè	hè	hè	hè					
13	CGKL K42B2 (Lớp 11A15)	GVGB	Văn hóa																			
13	CGKL K42B2 (Lớp 11A15)	T/Hoàn	MD 13	Thực hành hàn	8	X/HÀN (Đ) - C									X/HÀN (Đ) - C							
	CGKL01-K43B (Lớp 10)	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVH-S							TTVH-C					
	CGKL01-K43B (Lớp 10)	T/Đ.Dũng	MH 08	Vẽ kỹ thuật	5		308-S	305-S					X/CDT 2 (ODA) - S	X/CDT 2 (ODA) - S								
14	CN CTM CB-K14	K.CNCK	MD 32 MD 31	Thực tập tốt nghiệp + In 3D và thiết kế ngược																		
15	CN CTM CB-K15	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2		307-C												Tiếng anh			
15	CN CTM CB-K15	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	2		307-C												Tiếng anh			
15	CN CTM CB-K15	T/Thực	MH 18	Đồ gá	5	P.TKCK 2 (ODA) - S		P.TKCK 1 (ODA) - S														
15	CN CTM CB-K15	T/Thực	MH 18	Thi kết thúc môn	2									P.TKCK 1 (ODA) - S					Đồ gá			
15	CN CTM CB-K15	T/Đ.Dũng	MD 20	Tiện cơ bản	8				X/CGKL (Đ) - S	X/CGKL (Đ) - S					X/CGKL (Đ) - S	X/CGKL (Đ) - S	X/CGKL (Đ) - S					

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ ngày 18/08/2025 - 31/08/2025)																						
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ bài	Tuần 01								Tuần 02								Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN			
						18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	31/8			
15	CN CTM CD-K15	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5								102-S									
18	CNOT CD-K14A1	K.CNOT	MD 34	Thực tập tốt nghiệp																Từ 26/5/2025 đến 26/09/2025		
19	CNOT CD-K14A2	K.CNOT	MD 34	Thực tập tốt nghiệp																Từ 26/5/2025 đến 26/09/2025		
20	CNOT CD-K14A3	C/H.Vân	MH 05	Tin học	5															Ghép CDT-K14A2		
20	CNOT CD-K14A3	T/Hiệp	MD 15	Thực hành Autocad	8	P.TKCK 1 (ODA) - C	P.TKCK 1 (ODA) - C															
20	CNOT CD-K14A3	T/Hiệp	MD 15	Thi kết thúc môn	4					P.TKCK 1 (ODA) - S										Thực hành Autocad		
20	CNOT CD-K14A3	K.CNOT	MD 34	Thực tập tốt nghiệp																		
21	CNOT CD-K15A1	T/Hùng	MD 24	BT VÀ SC TRANG BỊ ĐIỆN Ô TÔ	8	X.OTO (T1-D) - S	X.OTO (T1-D) - S						X.OTO (T1-D) - S	X.OTO (T1-D) - S								
21	CNOT CD-K15A1	T/Tùng	MH 12	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5			X.OTO (T1-D) - S	X.OTO (T1-D) - S	X.OTO (T1-D) - S					X.OTO (T1-D) - S	X.OTO (T1-D) - S	X.OTO (T1-D) - S					
22	CNOT CD-K15A2	T/V.Hạnh	MD 21	Thi kết thúc môn	4	X/BC (ODA) - S														BD VA SC HỆ THỐNG BÔI TRƠN VÀ HT L/MÁT		
22	CNOT CD-K15A2	T/Tùng	MD 22	Thi kết thúc môn	4		X.OTO (T1-D) - S													BD và SC hệ thống nhiên liệu động cơ xăng dùng bộ chế hòa khí		
22	CNOT CD-K15A2	T/Hoàng	MD 16	Gia công chi tiết và cụm chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	8			X/BC (ODA) - S	X/BC (ODA) - S				X/BC (ODA) - S	X/BC (ODA) - S	X/BC (ODA) - S							
22	CNOT CD-K15A2	T/V.Hạnh	MD 23	Bảo dưỡng và sửa chữa hệ thống nhiên liệu động cơ Diesel	8					X/BC (ODA) - S					X/BC (ODA) - S	X/BC (ODA) - S						
23	CNOT CD-K15A3	T/Long	MD 24	BD - SC TRANG BỊ ĐIỆN Ô TÔ	8	X.OTO (T2,2-D) - S	X.OTO (T2,2-D) - S															
23	CNOT CD-K15A3	T/Long	MD 24	Thi kết thúc môn	4										X.OTO (T2,2-D) - S					BD - SC TRANG BỊ ĐIỆN Ô TÔ		
23	CNOT CD-K15A3	T/Tiến	MD 25	BD - SC HỆ THỐNG TRUYỀN LƯC	8			X.OTO (T2,3-D) - S	X.OTO (T2,3-D) - S	X.OTO (T2,3-D) - S					X.OTO (T2,3-D) - S	X.OTO (T2,3-D) - S						
23	CNOT CD-K15A3	T/Hiệp	MH 09	Cơ kỹ thuật	5								X.OTO (T2,1-D) - S	X.OTO (T2,1-D) - S								
27	CNTT CD-K14A1	C/Xuân	MD17	Lập trình Windows	8	203-S		203-S							203-S	203-S						
27	CNTT CD-K14A1	T/Quang	MD 19	Thiết kế đa phương tiện	8		203-S		203-C	203-C			203-C	203-S			203-C					
28	CNTT CD-K14A2	C/Phương	MH 02	Thi kết thúc môn	2		104-S															
28	CNTT CD-K14A2	T/Đ.Anh	MH 02	Thi kết thúc môn	2		104-S															
28	CNTT CD-K14A2	T/Lương	MD 18	Thiết kế đồ họa	8			204-C	204-C	204-C					204-C	204-C	204-C					
29	CNTT CD-K15A1	K.KH-KT-CNTT	MD 25	Thực tập tốt nghiệp (Kết hợp MD 20, MD 21: 170h)																Từ ngày 27/5/2025 đến 27/08/2025		
30	CNTT CD-K15A2	K.KH-KT-CNTT	MD 25	Thực tập tốt nghiệp (Kết hợp MD 20, MD 21: 170h)																Từ ngày 27/5/2025 đến 27/08/2025		
31	CNTT K42B1 (Lớp 11A14)	GVGB	Văn hóa																			
31	CNTT K42B1 (Lớp 11A14)	K.KH-KT-CNTT		Ngỉ hè		hè	hè	hè	hè	hè			hè	hè	hè	hè	hè					
32	CNTT K42B2 (Lớp 11A15)	GVGB	Văn hóa																			
32	CNTT K42B2 (Lớp 11A15)	K.KH-KT-CNTT		Ngỉ hè		hè	hè	hè	hè	hè			hè	hè	hè	hè	hè					
	CNTT01-K43B1 (Lớp 10)	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVH-S							TTVH-S									
	CNTT01-K43B1 (Lớp 10)	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5		307-S									307-S						
	CNTT01-K43B1 (Lớp 10)	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5					102-S						102-S						
	CNTT01-K43B2 (Lớp 10)	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVH-S					TTVH-S							
	CNTT01-K43B2 (Lớp 10)	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5			307-S								307-S						
	CNTT01-K43B2 (Lớp 10)	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5			105-S									105-S					
35	Cơ điện tử CD-K14A1	C/Xuân	MH 05	Thi kết thúc môn	2	203-C																
35	Cơ điện tử CD-K14A1	C/H.Vân	MH 05	Thi kết thúc môn	2	203-C																
35	Cơ điện tử CD-K14A1	T/Tấn	MD 24	CAD/CAM/CNC	8		X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S					X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S								
35	Cơ điện tử CD-K14A1	T/Thiệt	MD 25	Tiện CNC	8				X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C						X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C					
36	Cơ điện tử CD-K14A2	T/H.Thiệt	MD 23	Gia công phay	8	X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C	X/CGKL (ODA) - C				X/CGKL (ODA) - C									
36	Cơ điện tử CD-K14A2	T/H.Thiệt	MD 23	Thi kết thúc môn	4										X/CGKL (ODA) - C					Gia công phay		

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ ngày 18/08/2025 - 31/08/2025)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/	Tuần 01							Tuần 02							Ghi chú
					buổi	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	31/8	
36	Cơ điện tử CD-K14A2	T/Ba	MD 24	CAD/CAM/CNC	8											PLT (ODA) - S	PLT (ODA) - S			
36	Cơ điện tử CD-K14A2	C/HLVân	MH 05	Tin học	5		204-S						204-S					Ghép CNOT-K14A3		
37	Cơ điện tử CD-K15A1	K.CNCK	MD 31	Thực tập tốt nghiệp														Từ ngày 18/06/2025 đến 18/09/2025		
38	Cơ điện tử CD-K15A2	T/Hoàn	MD 14	Thực hành Hàn	8		X/HÀN (Đ) - C					X/HÀN (Đ) - C								
38	Cơ điện tử CD-K15A2	T/Toàn	MD 19	Kỹ thuật cảm biến	8			X/CDT 1 (ODA) - S	X/CDT 1 (ODA) - S					X/CDT 1 (ODA) - S	X/CDT 1 (ODA) - S	X/CDT 1 (ODA) - S				
38	Cơ điện tử CD-K15A2	C/Thu	MD 18	Thi kết thúc môn	4	X/CDT 1 (ODA) - C												Thiết kế mạch điện tử		
38	Cơ điện tử CD-K15A2	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5					307-S			307-S					Ghép CDT K15A3		
38	Cơ điện tử CD-K15A3	T/Nghiêm	MD 19	Kỹ thuật cảm biến	8		X/CDT 1 (ODA) - S	X/CDT 1 (ODA) - S												
38	Cơ điện tử CD-K15A3	T/Nghiêm	MD 19	Thi kết thúc môn	4							X/CDT 1 (ODA) - S								
38	Cơ điện tử CD-K15A3	T/Ba	MH 10	Thi kết thúc môn	2				P.TKCK 2 (ODA) - C									Cơ kỹ thuật		
38	Cơ điện tử CD-K15A3	T/Son	MD 14	Thi kết thúc môn	4	X/HÀN (Đ) - S												Thực hành Hàn		
38	Cơ điện tử CD-K15A3	T/Son	MD 13	Sử dụng dụng cụ cầm tay	8								X/SDBCC T(Đ) - S	X/SDBCC T(Đ) - S	X/SDBCC T(Đ) - S					
38	Cơ điện tử CD-K15A3	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5					307-S			307-S					Ghép CDT K15A2		
43	ĐCN CD-K14A1	T/Bắc	MD 19	Thiết bị lạnh	8	303-S	303-S									303-S				
43	ĐCN CD-K14A1	C/Thúy	MD 25	Điều khiển lập trình cơ nhỏ	8				405-C	405-C		405-S	405-S	405-S						
43	ĐCN CD-K14A1	C/HLVân	MH 05	Tin học	5			204-S						204-S						
44	ĐCN CD-K14A2	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5					103-S		103-S						Ghép ĐTCN K14A1		
44	ĐCN CD-K14A2	C/Hồng	MD 26	Điều khiển lập trình PLC	8	403-S	403-S	403-S						403-S	403-S	403-S				
45	ĐCN CD-K14A3	T/Vui	MD 24	Kỹ thuật lắp đặt điện	8		P.24/7-S	P.24/7-S	P.24/7-S	P.24/7-S		P.24/7-S	P.24/7-S	P.24/7-S	P.24/7-S					
45	ĐCN CD-K14A3	C/HLVân	MH 05	Tin học	5	202-S										204-S				
46	ĐCN CD-K14A4	C/Hồng	MH 09	Thiết kế mạch điện	5				P.D-DT (ODA) - C			P.D-DT (ODA) - S	P.D-DT (ODA) - C							
46	ĐCN CD-K14A4	C/HLVân	MH 05	Tin học	5					204-S				204-S						
46	ĐCN CD-K14A4	T/Khoa	MD 27	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	8	407-S	407-S								407-S	407-S				
47	ĐCN CD-K15A1	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp														Từ ngày 21/06/2025 đến 21/09/2025		
48	ĐCN CD-K15A2	C/Vân	MH 17	Thi kết thúc môn	2				106-S									Cung cấp điện		
48	ĐCN CD-K15A2	C/Nga	MH 17	Thi kết thúc môn	2				106-S									Cung cấp điện		
48	ĐCN CD-K15A2	C/Hồng	MD 20	Thi kết thúc môn	4					P.CDT (ODA) - S								Kỹ thuật cảm biến		
48	ĐCN CD-K15A2	T/Hệ	MD 20	Thi kết thúc môn	4						P.CDT (ODA) - S							Kỹ thuật cảm biến		
48	ĐCN CD-K15A2	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5	307-S						307-S						Ghép ĐTCN K15A3		
48	ĐCN CD-K15A2	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	3		TTVH-S								TTVH-S	TTVH-S				
48	ĐCN CD-K15A2	C/Hân	MH 02	Thi kết thúc môn	2			103-C										Pháp luật		
48	ĐCN CD-K15A2	C/Phương	MH 02	Thi kết thúc môn	2			103-C										Pháp luật		
49	ĐCN CD-K15A3	K.Diện	MD 29	Thực tập tốt nghiệp																
50	ĐCN CD-K15A4	K.Diện	MD 29	Thực tập tốt nghiệp																
51	ĐCN CD-K15A5	K.Diện	MD 29	Thực tập tốt nghiệp														Từ 26/05/2025 đến 26/08/2025		
51	ĐCN CD-K15A5	K.Diện		Báo cáo TTTN										BCTT	BCTT					
51	ĐCN CD-K15A5	C/Quyên	MD 22	Điện tử công suất	8															
51	ĐCN CD-K15A5	C/Thúy	MD 20	Kỹ thuật cảm biến	8										405-S					
54	ĐCN K41B1 (Lớp 12A6)		Văn hóa																	
54	ĐCN K41B1 (Lớp 12A6)	C/Thúy	MD 23	Điều khiển lập trình PLC	8	402-C	402-C	402-C												

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ ngày 18/08/2025 - 31/08/2025)																				
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/	Tuần 01							Tuần 02							Ghi chú
					buổi	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	31/8	
54	ĐCN K41B1 (Lớp 12A6)	C/Thủy	MD 23	Thi kết thúc môn	4										403-C				Điều khiển lập trình PLC	
54	ĐCN K41B1 (Lớp 12A6)	T/Hậu	MD 23	Thi kết thúc môn	4										403-C				Điều khiển lập trình PLC	
55	ĐCN K41B2 (Lớp 12A6)	C/Nga	MD 21	Trang bị điện	8	404-S	404-S	404-S												
55	ĐCN K41B2 (Lớp 12A6)	C/Nga	MD 21	Thi kết thúc môn	4							404-S							Trang bị điện	
55	ĐCN K41B2 (Lớp 12A6)	T/Nhung	MD 21	Thi kết thúc môn	4							404-S							Trang bị điện	
56	ĐCN K42B1 (Lớp 11A9)	GVGB	Văn hóa																	
56	ĐCN K42B1 (Lớp 11A9)	T/Bách	MH 17	Truyền động điện	5	305-S								305-S	305-S					
56	ĐCN K42B1 (Lớp 11A9)	C/Quyên	MH 16	Cung cấp điện	5		207-S						205-S	205-S						
57	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	GVGB	Văn hóa																	
57	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	T/Bách	MH 16	Thi kết thúc môn	2		105-C												Cung cấp điện	
57	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	C/Thương	MH 16	Thi kết thúc môn	2		105-C												Cung cấp điện	
57	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	T/Bách	MH 17	Truyền động điện	5			206-S	206-S	206-S			206-S	206-S						
57	ĐCN K42B2 (Lớp 11A9+1110)	T/Minh	MD 18	Kỹ thuật cảm biến	8	503-S								503-S	503-S	503-S				
	ĐCN01-K43B1 (Lớp 10A...)	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3				TTVB-S					TTVB-S						
	ĐCN01-K43B1 (Lớp 10A...)	C/Vân	MH 08	Mạch điện	5	106-S	106-S	106-S					106-S	106-S		106-S				
	ĐCN01-K43B2 (Lớp 10A...)	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3			TTVB-C	TTVB-C				TTVB-S	TTVB-S						
	ĐCN01-K43B2 (Lớp 10A...)	C/Nga	MH 08	Mạch điện	5					207-S				206-S	206-S	206-S				
	ĐCN02-K43B3 (Lớp 10A...)	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3		TTVB-S	TTVB-S					TTVB-C	TTVB-C						
	ĐCN02-K43B3 (Lớp 10A...)	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	104-S								103-S						
	ĐCN02-K43B4 (Lớp 10A...)	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVB-C					TTVB-S					
	ĐCN02-K43B4 (Lớp 10A...)	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5			102-S	102-S					102-S		102-S				
63	ĐTCN CD-K14A1	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5					103-S			103-S						Ghép ĐCN K14A2	
63	ĐTCN CD-K14A1	T/Hạnh	MD 11	Kỹ thuật điện cơ bản	8	301-S	301-S	301-S	301-S				301-S	301-S	301-S	301-S				
64	ĐTCN CD-K14A2	C/Nhung	MH 06	Tiếng anh	5	101-S							101-S							
64	ĐTCN CD-K14A2	C/Sử	MD 24	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	3					403-C										
64	ĐTCN CD-K14A2	C/Sử	MD 24	Thi kết thúc môn	4											403-C			Điều khiển lập trình PLC nâng cao	
64	ĐTCN CD-K14A2	T/Hậu	MD 24	Thi kết thúc môn	4												403-C		Điều khiển lập trình PLC nâng cao	
64	ĐTCN CD-K14A2	T/Huân	MD 26	Hệ thống SCADA	8		P.D-DT (ODA) - S	P.D-DT (ODA) - S	P.D-DT (ODA) - S					P.D-DT (ODA) - S	P.D-DT (ODA) - S	P.D-DT (ODA) - S				
65	ĐTCN CD-K14A3	C/L.Hiền	MD 23	Điều khiển lập trình PLC	8	402-S	402-S	402-S												
65	ĐTCN CD-K14A3	C/L.Hiền	MD 23	Thi kết thúc môn	4								402-S						Điều khiển lập trình PLC	
65	ĐTCN CD-K14A3	T/Hậu	MD 23	Thi kết thúc môn	4								402-S						Điều khiển lập trình PLC	
65	ĐTCN CD-K14A3	C/L.Hiền	MD 24	Điều khiển lập trình PLC nâng cao	8				403-S	403-S			402-S	402-S	402-S	402-S				
66	ĐTCN CD-K14A4	C/Thu 87	MD 26	Hệ thống SCADA	8	407-C	407-C	407-C					407-S	407-S						
66	ĐTCN CD-K14A4	K.Diện	MD 29	Đồ án tốt nghiệp					DATN	DATN				DATN	DATN	DATN				
67	ĐTCN CD-K14A5	T/Lương	MH 05	Tin học	5	204-S							204-C							
67	ĐTCN CD-K14A5	T/Phượng	MD 25	Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8		505-S	505-S	505-S	505-S				505-S	505-S	505-S	505-S			
68	ĐTCN CD-K15A1	T/Hậu	MD 07	Lắp đặt và kiểm tra các bộ điều khiển khí nén, điện - khí nén, thủy lực và điện - thủy lực	8		P.CDT (ODA) - S	P.CDT (ODA) - S	P.CDT (ODA) - S					P.CDT (ODA) - S	P.CDT (ODA) - S					
68	ĐTCN CD-K15A1	T/Phượng	MD 03	Lắp đặt hệ thống điện	8	505-S							505-S							
68	ĐTCN CD-K15A1	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVB-S						TTVB-C	TTVB-C			
69	ĐTCN CD-K15A2	T/D.Hưng	MD 16	Chế tạo mạch in và hàn linh kiện	5			507-S												

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ ngày 18/08/2025 - 31/08/2025)																						
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ bài	Tuần 01								Tuần 02								Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN			
						18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	31/8			
69	DTCN CD-K15A2	T/D.Hưng	MD 16	Thi kết thúc môn	4												507-S			Chế tạo mạch in và hàn linh kiện		
69	DTCN CD-K15A2	T/Hệ	MD 16	Thi kết thúc môn	4												507-S			Chế tạo mạch in và hàn linh kiện		
69	DTCN CD-K15A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVH-S	TTVH-S						TTVH-C			TTVH-C						
69	DTCN CD-K15A2	T/Phước	MD 12	Sử dụng dụng cụ cầm tay	8				X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S				X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C							
70	DTCN CD-K15A3	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2									103-C						Pháp luật		
70	DTCN CD-K15A3	C/Phương	MH 02	Thi kết thúc môn	2									103-C						Pháp luật		
70	DTCN CD-K15A3	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5	307-S							307-S							Ghép ĐCN K15A2		
70	DTCN CD-K15A3	T/Khuê	MH 07	Thi kết thúc môn	2		206-S													An toàn lao động		
70	DTCN CD-K15A3	T/Nghĩa	MH 07	Thi kết thúc môn	2		206-S													An toàn lao động		
70	DTCN CD-K15A3	C/Quyên	MD 18	Kỹ thuật cảm biến	8			405-S	405-S	405-S				405-C	405-C	405-C						
71	DTCN CD-K15A4	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ 26/05/2025 đến 26/08/2025		
71	DTCN CD-K15A4	T/D.Hưng	MD 15	Thi kết thúc môn	4												402-C			Thiết kế mạch bằng máy tính		
71	DTCN CD-K15A4	C/Thương	MD 15	Thi kết thúc môn	4												402-C			Thiết kế mạch bằng máy tính		
71	DTCN CD-K15A4	C/Thương	MD 18	Kỹ thuật cảm biến	8											504-C						
72	DTCN CD-K15A5	C/Thương	MD 14	Kỹ thuật xung - số	8				504-C	504-C												
72	DTCN CD-K15A5	C/Thương	MD 14	Thi kết thúc môn	4								504-S							Kỹ thuật xung - số		
72	DTCN CD-K15A5	T/D.Hưng	MD 14	Thi kết thúc môn	4								504-S							Kỹ thuật xung - số		
72	DTCN CD-K15A5	C/Phương	MH 02	Thi kết thúc môn	2	103-C														Pháp luật		
72	DTCN CD-K15A5	T/D.Anh	MH 02	Thi kết thúc môn	2	103-C														Pháp luật		
72	DTCN CD-K15A5	C/Hiền	MD 20	Điện tử công suất	8		406-S	406-S						406-S	406-S	406-S						
75	DTCN K41B1 (Lớp 12A7)	K.Diện	MD 24	Thực tập tốt nghiệp (Dợt 1)																Từ ngày 16/06/2025 đến 27/07/2025		
75	DTCN K41B1 (Lớp 12A7)	T/D.Hưng	MD 14	Thiết kế mạch bằng máy tính	8	P.B-ĐT (ODA) - C	P.B-ĐT (ODA) - C															
75	DTCN K41B1 (Lớp 12A7)	T/D.Hưng	MD 14	Thi kết thúc môn	4											P.B-ĐT (ODA) - C				Thiết kế mạch bằng máy tính		
75	DTCN K41B1 (Lớp 12A7)	T/Nghĩa	MD 14	Thi kết thúc môn	4											P.B-ĐT (ODA) - C				Thiết kế mạch bằng máy tính		
76	DTCN K41B2 (Lớp 12A7)	K.Diện	MD 24	Thực tập tốt nghiệp (Dợt 1)																Từ ngày 16/06/2025 đến 27/07/2025		
76	DTCN K41B2 (Lớp 12A7)	T/D.Hưng	MD 15	Chế tạo mạch in và hàn linh kiện	5					507-S												
76	DTCN K41B2 (Lớp 12A7)	T/D.Hưng	MD 15	Thi kết thúc môn	4											507-S				Chế tạo mạch in và hàn linh kiện		
76	DTCN K41B2 (Lớp 12A7)	T/Hệ	MD 15	Thi kết thúc môn	4											507-S				Chế tạo mạch in và hàn linh kiện		
76	DTCN K41B2 (Lớp 12A7)	C/Sử	MD 21	Điều khiển lập trình PLC	8		403-C	403-C	403-C				403-C	403-C	403-C							
77	DTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	GVGB	Văn hóa																			
77	DTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	C/Thương	MD 12	Kỹ thuật mạch điện tử	3	504-C																
77	DTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	C/Thương	MD 12	Thi kết thúc môn	4												504-S			Kỹ thuật mạch điện tử		
77	DTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	T/Nghĩa	MD 12	Thi kết thúc môn	4												504-S			Kỹ thuật mạch điện tử		
77	DTCN K42B1 (Lớp 11A10+11A11)	T/Bắc	MD 16	Trang bị điện	8			408-S	408-S	408-S			408-S	408-S	408-S	408-S						
78	DTCN K42B2 (Lớp 11A11)	GVGB	Văn hóa																			
78	DTCN K42B2 (Lớp 11A11)	T/H.Bắc	MD 12	Kỹ thuật mạch điện tử	8	504-S	504-S	504-S								504-S						
78	DTCN K42B2 (Lớp 11A11)	T/Minh	MD 17	Kỹ thuật cảm biến	8				503-S	503-S			503-S	503-S								
78	DTCN K42B3 (Lớp 11A11)	GVGB	Văn hóa																			
78	DTCN K42B3 (Lớp 11A11)	T/Nhung	MD 16	Trang bị điện	8	304-S	304-S	304-S							304-S	304-S	304-S					
78	DTCN K42B3 (Lớp 11A11)	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5				207-S					103-S								

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ ngày 18/08/2025 - 31/08/2025)																						
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ bài	Tuần 01								Tuần 02								Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN			
						18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	31/8			
	DTCN01 - K43B1 (Lớp 10)	T/Dức	MH 03	Giáo dục thể chất	3					TTVB-C				TTVB-C								
	DTCN01 - K43B1 (Lớp 10)	C/Phuong	MH 01	Giáo dục chính trị	5			103-S	103-S						104-S	104-S						
	DTCN01 - K43B2 (Lớp 10)	T/Dức	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVB-C	TTVB-C						TTVB-S									
	DTCN01 - K43B2 (Lớp 10)	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5					106-S					205-S	205-S						
	DTCN01 - K43B3 (Lớp 10)	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVB-C								TTVB-C								
	DTCN01 - K43B3 (Lớp 10)	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5			104-S	104-S				104-S		104-S							
79	ĐCN LT24-K6	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2				307-C											Ghép ĐTCN LT24-K6		
79	ĐCN LT24-K6	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	2				307-C											Ghép ĐTCN LT24-K6		
79	ĐCN LT24-K6	T/Phước	MD 07	Sử dụng dụng cụ cầm tay	8	X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C														
79	ĐCN LT24-K6	T/Phước	MD 07	Thi kết thúc môn	4								X/ĐC (ODA) - C							Sử dụng dụng cụ cầm tay		
79	ĐCN LT24-K6	K.Diện		Đồ án tốt nghiệp										DATN	DATN	DATN	DATN					
80	ĐTCN LT24-K6	T/Trung	MD 10	Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8					401-S						401-S	401-S					
80	ĐTCN LT24-K6	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2				307-C											Ghép ĐCN LT24-K6		
80	ĐTCN LT24-K6	C/Huyền	MH 06	Thi kết thúc môn	2				307-C											Ghép ĐCN LT24-K6		
80	ĐTCN LT24-K6	T/Hoàng	MD 07	Thi kết thúc môn	4		X/ĐC (ODA) - S													Sử dụng dụng cụ cầm tay		
80	ĐTCN LT24-K6	K.Diện	MD 13	Đồ án tốt nghiệp			DATN		DATN					DATN	DATN	DATN						
82	HÀN K41B (Lớp 12A9 + 12A10)	K.CNCK	MD 27	Thực tập tốt nghiệp																Từ 02/06/2025 đến 26/07/2025		
82	HÀN K41B (Lớp 12A9 + 12A10)	T/Son	MD 23	Hàn kim loại màu	8		X/HÀN (Đ) - S	X/HÀN (Đ) - S	X/HÀN (Đ) - S				X/HÀN (Đ) - S	X/HÀN (Đ) - S								
83	HÀN K42G	GVGB	Văn hóa																			
83	HÀN K42G	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	GB-C	GB-C															
83	HÀN K42G	C/T.Xuân	MH 01	Thi kết thúc môn	2									GB-C						Giáo dục chính trị		
83	HÀN K42G	T/Đ.Anh	MH 01	Thi kết thúc môn	2									GB-C						Giáo dục chính trị		
83	HÀN K42G	T/Dức	MH 04	GDQP&AN	5			GB-C	GB-C						GB-C							
83	HÀN K42G	T/Hoàng	MD 16	Hàn hồ quang tay nâng cao	8					GB-C	GB-C						GB-C	GB-C				
86	KTCBMA K41B (Lớp 12A10)	K.SP	MD 23	Thực tập tốt nghiệp	8															Từ 23/6/2025 - 24/8/2025		
86	KTCBMA K41B (Lớp 12A10)	C/Nhung	MH 06	Tiếng anh	5										101-S		101-S					
87	KTCBMA K42B1 (Lớp 11A12+11A13)	C/Ngân	MD15	Chế biến món ăn Việt Nam	8	101-C							101-C									
87	KTCBMA K42B1 (Lớp 11A12+11A13)	C/H.Nga	MD16	Chế biến món ăn Á	8				101-S							101-S						
88	KTCBMA K42B2 (Lớp 11A12+11A13)	C/P.Nga	MD15	Chế biến món ăn Việt Nam	8			101-C	101-C					101-C	101-C							
88	KTCBMA K42B2 (Lớp 11A12+11A13)	C/Ngân	MD16	Chế biến món ăn Á	8					101-C							101-C					
	KTCBMA K43B1 (Lớp 10)	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3				TTVB-S							TTVB-S				Ghép		
	KTCBMA K43B1 (Lớp 10)	C/Ngân	MH 08	An toàn lao động	5		108-S							108-S								
	KTCBMA K43B1 (Lớp 10)	C/H.Nga	MH 09	Văn hóa ẩm thực	5			108-S							108-S							
	KTCBMA K43B2 (Lớp 10)	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	3				TTVB-S							TTVB-S				Ghép		
	KTCBMA K43B2 (Lớp 10)	C/P.Nga	MH 08	An toàn lao động	5		101-S						108-S									
	KTCBMA K43B2 (Lớp 10)	C/H.Nga	MH 09	Văn hóa ẩm thực	5					108-S				101-S								
90	KTDN CD-K14	C/H.Nhung	MD 27	Thực hành NVKT	8	302-S				302-S				305-S	305-S							
90	KTDN CD-K14	C/H.Nhung	MD 27	Thi kết thúc môn	4												302-S			Thực hành NVKT		
90	KTDN CD-K14	C/Trang	MD 27	Thi kết thúc môn	4												302-S			Thực hành NVKT		
90	KTDN CD-K14	C/Xuân	MH 05	Tin học	5				203-S				203-S									

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ ngày 18/08/2025 - 31/08/2025)																						
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ buổi	Tuần 01								Tuần 02								Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN			
						18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	31/8			
91	KTDN CD-K15A1	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5				105-S							105-S				Ghép KTDN K15A2		
91	KTDN CD-K15A1	C/Hân	MH 02	Pháp luật	5					105-S										Ghép KTDN K15A2		
91	KTDN CD-K15A1	C/Hân	MH 02	Thi kết thúc môn	2												105-C			Pháp luật		
91	KTDN CD-K15A1	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2												105-C			Pháp luật		
91	KTDN CD-K15A1	C/Trang	MH 18	Thi kết thúc môn	2	306-C														PT HDKD		
91	KTDN CD-K15A1	C/Thủy	MH 18	Thi kết thúc môn	2	306-C														PT HDKD		
91	KTDN CD-K15A1	C/Trang	MH 19	Marketing DT	5		306-S	306-S					306-S	306-S	306-S							
92	KTDN CD-K15A2	C/Tích	MD 16	KTDN 1	8	306-S	302-S	302-S					302-S	302-S	302-S							
92	KTDN CD-K15A2	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5				105-S							105-S				Ghép KTDN K15A1		
92	KTDN CD-K15A2	C/Hân	MH 02	Pháp luật	5					105-S										Ghép KTDN K15A1		
92	KTDN CD-K15A2	C/Hân	MH 02	Thi kết thúc môn	2												105-C			Ghép KTDN K15A1		
92	KTDN CD-K15A2	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2												105-C			Ghép KTDN K15A1		
	KTDN01 -K43B	C/Thủy	MH 10	Kinh tế vi mô	5	205-S	205-S	205-S					208-S	208-S	208-S							
	KTDN01 -K43B	C/H.Nhung	MH 09	Kinh tế vi mô	5				208-S							207-S						
96	TĐHCN CD-K14A1	C/Thu 87	MD 22	Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động	8				407-S	407-S					407-C	407-C	407-C					
96	TĐHCN CD-K14A1	C/Xuân	MH 05	Tin học	5		203-C							203-C								
97	TĐHCN CD-K14A2	T/Trung	MD 26	Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8	401-S	401-S	401-S	401-S				401-S	401-S	401-S							
97	TĐHCN CD-K14A2	T/Phước	MD 13	Sử dụng dụng cụ cầm tay	8											X/ĐC (ODA) - C	X/ĐC (ODA) - C					
98	TĐHCN CD-K14A3	T/Huân	MD 22	Thi kết thúc môn	4	403-C														Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động		
98	TĐHCN CD-K14A3	T/Vui	MD 22	Thi kết thúc môn	4	403-C														Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động		
98	TĐHCN CD-K14A3	K.Diện	MD 29	Đồ án tốt nghiệp			DATN									DATN	DATN					
98	TĐHCN CD-K14A3	T/Khoa	MD 23	Mạng truyền thông công nghiệp	8			301-C	301-C	301-C			301-C	301-C	301-C							
99	TĐHCN CD-K14A4	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5	103-S	103-S									103-S	103-S					
99	TĐHCN CD-K14A4	T/Dũng	MD 27	Thiết kế lắp đặt hệ thống smart home	8			501-S	501-S	501-S												
99	TĐHCN CD-K14A4	T/Dũng	MD 27	Thi kết thúc môn	4										501-S					Thiết kế lắp đặt hệ thống smart home		
99	TĐHCN CD-K14A4	T/Nghĩa	MD 27	Thi kết thúc môn	4										501-S					Thiết kế lắp đặt hệ thống smart home		
99	TĐHCN CD-K14A4	K.Diện	MD 29	Đồ án tốt nghiệp									DATN	DATN								
100	TĐHCN CD-K14A5(GT)	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																		
101	TĐHCN CD-K15A1	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 18/06/2025 đến 18/09/2025		
102	TĐHCN CD-K15A2	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 18/06/2025 đến 18/09/2025		
103	TĐHCN CD-K15A3	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 21/06/2025 đến 21/09/2025		
104	TĐHCN CD-K15A4	C/Hồng	MD 18	Thi kết thúc môn	4					P.CDT (ODA) - C										Điều khiển khí nén - thủy lực		
104	TĐHCN CD-K15A4	T/Hậu	MD 18	Thi kết thúc môn	4					P.CDT (ODA) - C										Điều khiển khí nén - thủy lực		
104	TĐHCN CD-K15A4	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5			307-S							307-S							
104	TĐHCN CD-K15A4	C/Hiền	MD 16	Điện tử công suất	8				406-S				406-S	406-S								
104	TĐHCN CD-K15A4	T/Dũng	MD 27	Thiết kế lắp đặt hệ thống smart home	8	501-S	501-S									501-S	501-S					
105	TĐHCN CD-K15A5	K.Diện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 21/06/2025 đến 21/09/2025		
106	TĐHCN CD-K15A6	C/Hiền	MD 16	Thi kết thúc môn	4	406-S														Điện tử công suất		
106	TĐHCN CD-K15A6	T/Hậu	MD 16	Thi kết thúc môn	4	406-S														Điện tử công suất		
106	TĐHCN CD-K15A6	T/H.Bắc	MD 19	Vì điều khiển	8				402-S	402-S			402-C	402-C	402-C							

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2025 - 2026 (Từ ngày 18/08/2025 - 31/08/2025)																						
STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MD	Tên MH, MD	Số giờ/ buổi	Tuần 01								Tuần 02								Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN			
						18/8	19/8	20/8	21/8	22/8	23/8	24/8	25/8	26/8	27/8	28/8	29/8	30/8	31/8			
106	TĐHCN CD-K15A6	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	3		TTVH-C	TTVH-S							TTVH-S	TTVH-S						
107	TĐHCN CD-K15A7	K/Điện	MD 28	Thực tập tốt nghiệp															Từ ngày 21/06/2025 đến 21/09/2025			
110	TMDT CD-K14	T/Lương	MD 22	Thiết kế đa phương tiện	8		204-C							204-C								
110	TMDT CD-K14	T/Quang	MD 12	Đồ họa ứng dụng	8	204-C		203-C							203-C	203-C						
110	TMDT CD-K14	C/H.Văn	MD 17	Thiết kế và quản trị Website	8				204-S				204-S									
111	TMDT CD-K15	T/D.Anh	MD 16	Ứng dụng TATM	4				306-S													
111	TMDT CD-K15	T/D.Anh	MD 16	Thi kết thúc môn	4										308-C				Ứng dụng TATM			
111	TMDT CD-K15	C/Hoa	MD 16	Thi kết thúc môn	4										308-C				Ứng dụng TATM			
111	TMDT CD-K15	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5			207-S							105-S							
111	TMDT CD-K15	C/Hân	MH 02	Pháp luật	5		102-S							102-S								
111	TMDT CD-K15	T/Dức	MH 03	Giáo dục thể chất	3	TTVH-S							TTVH-C									
111	TMDT CD-K15	C/Xuân	MH 05	Tin học	5					203-S						203-S						

Ghi chú:

- Giờ học: MH: Sáng (S) từ 7h00ph; Chiều (C) từ 12h30ph - MD: Sáng (S) từ 6h30ph; Chiều (C) từ 12h30ph

- Dấu với môn MH 03 (GDTC): Ca Sáng (S) từ 7h00ph, Ca Chiều (C) từ 13h30ph

- Ký hiệu phòng học: Tên phòng - Ca học. Ví dụ: 102-S: Phòng 102 - Ca sáng; 102: Phòng 102 - Cả ngày; 102-C: Phòng 102 - Ca chiều

Nơi nhận:

- BGH;

- Các phòng, khoa liên quan;

- Website, Fanpage;

- Lưu: DT.

Bắc Ninh, ngày 13 tháng 08 năm 2025

KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Thục